CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ LDG
LDG Investment
Joint Stock Company

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Số: 19 /2025/CV-LDG
No: 19 /2025/CV-LDG

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2025
Dongnai, January 20 , 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi : Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To *: The Ho Chi Minh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Đầu tư LDG
   Name of organization : *LDG Investment Joint Stock Company.*
- Mã chứng khoán/*Stock code* : LDG
- Địa chỉ : 104/4 ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
  Address : *No.104/4 Hoa Binh Hamlet, Giang Dien Commune, Trang Bom District, Dong Nai Province.*
- Điện thoại/*Tel*: (0251) 896 6666 Fax: (0251) 896 6668
- Email: www.ldginvestment.vn.

2. Nội dung công bố thông tin : Báo cáo quản trị năm 2024
   Contents of disclosure : *Report on 2024 Corporate Governance.*
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 20/01/2025 tại đường dẫn www.ldginvestment.vn tại mục Quan hệ cổ đông/Báo cáo quản trị.

   This information was published on the Company's website on January 20., 2025, as in the link www.ldginvestment.vn refer to the Investor Relation/Corporate Governance Report.

   Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

   We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

   Trân trọng./.

   Sincerely./.

Nơi nhận/ Recipients:
- *Như trên/ Hereinabove;*
- *Lưu P.HC-NS/ Archive: HR Dept.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LDG

NGÔ VĂN MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LDG ***LDG Investment Joint Stock Company***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence – Freedom – Happiness***
Số: 21 /2025/CV-LDG *No: 21 /2025/CV-LDG*	*Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2025* *Dongnai, January 20 ,2025*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Năm 2024)
(Year 2024)

Kính gửi : Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
To : The Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Đầu tư LDG.
  Name of Company : LDG Investment Joint Stock Company.
- Địa chỉ trụ sở chính : 104/4 ấp Hòa Bình, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
  Head office address : No. 104/4, Hoa Binh hamlet, Giang Dien commune, Trang Bom district, Dong Nai province.
- Điện thoại/*Tel* : 0251 896 6666 Email: ir@ldginvestment.vn
- Vốn điều lệ : 2.569.725.850.000 đồng.
  Charter Capital : VND 2,569,725,850,000.
- Mã chứng khoán/*Stock code* : LDG
- Mô hình quản trị Công ty : Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị; Tổng Giám đốc và Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị.
  Governance model : General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors ("BOD"), General Director and Audit Committee under the BOD.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ : Đã thực hiện.
  The Implementation of Internal Audit : Implemented.

I. Hoạt động của Đại Hội đồng cổ đông

Activities of the General Meeting of Shareholders.

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ) lần 3 được tổ chức ngày 28/06/2024. Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ đã được thông qua bao gồm các nội dung sau:

The 3rd Annual General Meeting of Shareholders 2024 was held on June 28, 2024. Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ was approved and included the following contents:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị;
  The report of the BOD;
- Báo cáo của Ủy ban kiểm toán;
  The report of the Audit Committee;
- Thông qua Báo cáo tài chính 2023 của Công ty đã kiểm toán;
  To approve the Audited 2023 Financial Statements;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024;
  To approve the selection of an audit company in 2024;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024;
  To approve the business plan in 2024;
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;
  To approve the profit distribution from 2023 and the profit distribution plan for 2024;
- Thông qua mức thù lao của Thành viên HĐQT năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao của Thành viên HĐQT trong năm 2024;
  To approve the remuneration for the BOD in 2023 and the proposed remuneration for the BOD in 2024;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Thành viên HĐQT;
  To approve the resignation from the BOD's member and the additional election of the BOD's member;
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.
  To approve the amendment of the Charter of the Company.

II. Hội đồng Quản trị/*Board of Directors.*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)
Information about the members of the BOD:

STT *No*	Thành viên HĐQT *BOD's member*	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) *Position (Independent member of the BOD, Non-Executive member of the BOD)*	Ngày bắt đầu/Ngày không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be a member of the BOD*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*
1	Ông Ngô Văn Minh *Mr. Ngo Van Minh*	Chủ tịch HĐQT *Chairman*	30/06/2022	

STT *No*	Thành viên HĐQT *BOD's member*	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) *Position (Independent member of the BOD, Non-Executive member of the BOD)*	Ngày bắt đầu/Ngày không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập *The date becoming/ceasing to be a member of the BOD*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*
2	Ông Nguyễn Minh Khang *Mr. Nguyen Minh Khang*	Phó Chủ tịch HĐQT/ TV HĐQT không điều hành *Vice Chairman/Non-Executive member of BOD*	16/08/2017	
3	Ông Nguyễn Khánh Hưng *Mr.Nguyen Khanh Hung*	TV HĐQT *Member*	21/01/2015	28/06/2024
4	Ông Nguyễn Quang Ninh *Mr. Nguyen Quang Ninh*	TV HĐQT độc lập *Independennt member*	23/08/2023	
5	Ông Trần Công Luận *Mr. Tran Cong Luan*	TV HĐQT *Member*	28/06/2024	
6	Ông Trần Thành Hiếu *Mr. Tran Thanh Hieu*	TV HĐQT độc lập *Independent member*	28/06/2024	

2. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị (HĐQT)
The meetings of the BOD

STT *No*	Thành viên HĐQT *BOD's member*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended by the BOD*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1	Ông Ngô Văn Minh *Mr. Ngo Van Minh*	9/9	100%	
2	Ông Nguyễn Minh Khang *Mr.Nguyen Minh Khang*	9/9	100%	

STT *No*	Thành viên HĐQT *BOD's member*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended by the BOD*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
3	Ông Nguyễn Khánh Hưng *Mr. Nguyen Khanh Hung*	0/9	0%	Bị tạm giam để phục vụ điều tra theo quyết định của CA tỉnh Đồng Nai. Miễn nhiệm ngày 28/06/2024. *Dismissed on June 28th, 2024.* *Detained for investigation according to the decision of Dong Nai's Public Security.*
4	Ông Nguyễn Quang Ninh *Mr.Nguyen Quang Ninh*	9/9	100%	
5	Ông Trần Công Luận *Mr. Tran Cong Luan*	3/9	33%	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024. *Appointed on June 28th, 2024.*
6	Ông Trần Thành Hiếu *Mr. Tran Thanh Hieu*	3/9	33%	Bổ nhiệm ngày 28/06/2024. *Appointed on June 28th, 2024.*

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc (Ban TGĐ)
Supervising the Board of Management by the BOD

- HĐQT luôn giám sát và hỗ trợ Ban TGĐ trong việc tiến hành triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT đã ban hành, tuân thủ đúng tinh thần pháp luật yêu cầu đối với Công ty niêm yết.
  The BOD monitors and supports the Board of Management for the implementation of Resolution on the GMS and the BOD as well, as ensures that it complies strictly with the legal requirements of a listed company.
- Ban TGĐ cũng duy trì báo cáo kịp thời cho HĐQT về tình hình kinh doanh và điều hành của Công ty, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, quy chế, quy định của Công ty.
  The Board of Management has consistently maintained timely reporting to the BOD on the Company's business operations, seeking the BOD's guidance to ensure

effective leadership and management across all areas of the Company's activities in compliance with legal regulations and internal policies.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị (HĐQT)

Activities of the Board of Directors's subcommittees

Tiểu ban kiểm toán nội bộ (KTNB): hoạt động của tiểu ban tập trung vào các công việc ở lĩnh vực thực hiện các báo cáo trọng yếu công bố ra công chúng, kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Internal Audit Committee: The committee's activities focus on the implementation of information disclosure, internal auditing, internal control and risk management.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị (HĐQT)

Resolutions of the BOD

STT *No*	Số Nghị quyết *Resolution No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	01/2024/NQ-HĐQT	31/01/2024	Thông qua việc thay đổi đơn vị thực hiện công tác kiểm toán BCTC năm 2023. *To approve the change in the Auditor for the 2023 Financial Statements.*
2	02/2024/NQ-HĐQT	26/02/2024	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. *To approve the organization of the 2024 GMS.*
3	03/2024/NQ-HĐQT	06/03/2024	Thông qua chủ trương tái cơ cấu tài sản, dự án của Công ty. *To approve the restructuring of the Company's assets and projects.*
4	04/2024/NQ-HĐQT	05/04/2024	Thông qua bộ tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. *To approve the documents of the GMS in 2024.*
5	05/2024/NQ-HĐQT	23/04/2024	Thông qua việc đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025. *To approve the nomination of candidates for the supplementary election of BOD for the term 2020-2025.*
6	06/2024/NQ-HĐQT	25/06/2024	Thông qua việc đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 - 2025 (bổ sung NQ số 05/2024/NQ-HĐQT). *To approve the nomination of candidates for the supplementary election of BOD for the term*

STT *No*	Số Nghị quyết *Resolution No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
			2020-2025. (Supplementing for Resolution No.05/2024/NQ-HDQT).
7	07/2024/NQ-HĐQT	01/07/2024	Thông qua việc lựa đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2023. *To approve the selection of the auditor for the Separate and Consolidate Finance Report in 2023.*
8	08/2024/NQ-HĐQT	16/09/2024	Thông qua miễn nhiệm Chánh Văn phòng Hội đồng Quản trị. *To approve the dismissal of The Chief of the Board of Director's Office.*
9	09/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Thông qua miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc của Công ty. *To approve the dismissal of the Deputy General Director.*

III. Ủy ban Kiểm toán/ *The Audit Committee*

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán (UBKT)
   Information about the Audit Committee's members

STT *No*	Thành viên UBKT *Members of The Audit Committee*	Chức vụ *Positon*	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT *The date becoming a member of the Audit Committee*	Trình độ chuyên môn *Qualification*
1	Ông Nguyễn Quang Ninh *Mr. Nguyen Quang Ninh*	Chủ tịch UBKT *President*	24/08/2023	Cử nhân kinh tế *Bachelor of Economic*
2	Ông Nguyễn Minh Khang *Mr.Nguyen Minh Khang*	Thành viên UBKT *Member*	24/08/2023	Tiến sĩ kỹ sư xây dựng *PhD in Civil Engineering*

2. Cuộc họp của UBKT

The meetings of the Audit Committee

STT No	Thành viên UBKT *Members of The Audit Committee*	Số buổi họp UBKT tham dự *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết *Voting rate*	Lý do không tham dự họp *Reason for absence*
1	Ông Nguyễn Quang Ninh *Mr.Nguyen Quang Ninh*	2/2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Minh Khang *Mr.Nguyen Minh Khang*	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGĐ và Cổ đông

Supervising BOD, Board of Management and Shareholders by the Audit Committee

Trong nhiệm kỳ, UBKT đã thực hiện các hoạt động giám sát như sau:

During its term, the Audit Committee carried out the following monitoring activities:

- Định hướng, giám sát và chỉ đạo các hoạt động của KTNB;

  Provide orientation, supervision, and direction for the activities of the Internal Audit;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty;

  Supervision ensures compliance with legal regulations, requirements of regulatory agencies and other internal regulations of the company;
- Giám sát hoạt động, xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT, Ban TGĐ, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;

  Monitor operations, review legality and procedures for issuing documents by the BOD and the Board of Management, ensuring adherence with legal regulations and the Company's charter;
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty.

  Oversee the integrity of the company's Financial Statements and implement disclosure information regarding the company's financial results.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ điều hành và các cán bộ quản lý khác.

The coordination among the Audit Committee, the Board of Management, the Board of Directors and other managers.

- UBKT tư vấn và hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc ra quyết định về các vấn đề liên quan đến tài chính, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty;

The Audit Committee advises and assists the BOD in making decisions on matters related to the company's finances, internal controls, and risk management;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban KTNB khi có liên quan đến nhiệm vụ của ủy ban kiểm toán;
  Participate in meetings of the BOD and the Internal Audit Committee when relevant to the Audit Committee's duties;
- Báo cáo kết quả hoạt động của mình đến Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông;
  Report the Audit Committee's activities to the BOD and the General Meeting of Shareholders;
- Được Ban TGĐ hỗ trợ tiếp cận thông tin, tài liệu, báo cáo và dữ liệu liên quan đến hoạt động của Công ty;
  Receive support from the Board of Management in accessing information, documents, reports and data related to the Company's operations;
- Có các chủ trương và hoạt động nhằm duy trì môi trường minh bạch, thuận lợi cho hoạt động kiểm toán, thanh tra của các tổ chức kiểm toán độc lập cũng như cơ quan Nhà nước.
  The Audit Committee has policies and activities to maintain a transparent environment that facilitates the auditing and inspection activities of independent auditing firms as well as government agencies.

5. Hoạt động khác của UBKT: không có.
   Other activities of the Audit Committee: none.

IV. Ban Điều hành/ Board of Management:

STT *No*	Thành viên Ban Điều hành *Members of Board of the Management*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều hành *Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management*	
				Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*
1	Ông Trần Công Luận *Mr. Tran Cong Luan*	02/09/1982	Thạc sĩ kinh tế *Master of Economics*	23/08/2023	
2	Ông Lê Văn Như Hải *Mr. Le Van Nhu Hai*	20/01/1975	Thạc sĩ MSM *Master of MSM*	23/08/2023	30/12/2024
3	Ông Lê Khắc Trọng *Mr. Le Khac Trong*	10/08/1975	Thạc sĩ kỹ sư xây dựng *Master of Civil Engineering*	23/08/2023	

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm *Date of Appointment/ Dismissal*
Bà Lê Thị Phương Uyên *Mrs. Le Thi Phuong Uyen*	29/06/1981	Cử nhân chuyên ngành kế toán – kiểm toán *Bachelor of Accounting and Auditing*	Bổ nhiệm ngày: 17/09/2020 *Date of Appointment: 17/09/2024*

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Training courses on corporate governance

Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia các chương trình hội thảo, khóa đào tạo theo quy định của UBCKNN và Sở GDCK TP.HCM.

Members of the BOD, the General Director, and other management personnel have participated in seminars and training courses as required by the State Securities Commission and the Ho Chi Minh City Stock Exchange.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:
   The list of affiliated persons of the Company:

STT *No*	**Tên tổ chức Cá nhân** *Name of Organization/ Individual*	**Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)** *Securities trading account (if any)*	**Chức vụ tại Công ty** *(nếu có) Position (if any)*	**Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp** *No.* Date of issue Place of issue*	**Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ** *Address*	**Thời điểm bắt đầu là người có liên quan** *Time of starting to be the Affiliated person*	**Thời điểm không còn là người có liên quan** *Time of ending to be the Affiliated person*	**Lý do** *Reasons*	**Mối quan hệ liên quan với Công ty** *Relationship with company*
1	Ngô Văn Minh *Ngo Van Minh*		Chủ tịch HĐQT *Chairman*			12/02/2018			

STT *No*	Tên tổ chức Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại Công ty *(nếu có)* *Position (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.** *Date of issue Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be the Affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be the Affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship with company*
2	Nguyễn Minh Khang *Nguyen Minh Khang*		Phó Chủ tịch HĐQT/ TV HĐQT không điều hành *Vice Chairman/ Non-Executive member of BOD*			16/08/2017			
3	Nguyễn Khánh Hưng *Nguyen Khanh Hung*		TV HĐQT *Member*			21/01/2015	28/06/2024	Miễn nhiệm *Dismissal*	

STT *No*	Tên tổ chức Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại Công ty *(nếu có)* *Position (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.** *Date of issue* *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be the Affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be the Affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship with company*
4	Nguyễn Quang Ninh *Nguyen Quang Ninh*		TV HĐQT độc lập *Independent member*			23/08/2023			
5	Trần Công Luận *Tran Cong Luan*		TV HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc *Member and General Director*			23/08/2023			

STT *No*	Tên tổ chức Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại Công ty *(nếu có)* *Position (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.** *Date of issue* *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be the Affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be the Affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship with company*
6	Trần Thành Hiếu *Tran Thanh Hieu*		TV HĐQT độc lập *Independent member*			28/06/2024			
7	Lê Văn Như Hải *Le Van Nhu Hai*		Phó Tổng Giám đốc *Deputy General Director*			23/08/2023	30/12/2024	Miễn nhiệm *Dismissal*	

STT *No*	Tên tổ chức Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại Công ty *(nếu có)* *Position (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.** *Date of issue* *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be the Affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be the Affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship with company*
8	Lê Khắc Trọng *Le Khac Trong*		Phó Tổng Giám đốc *Deputy General Director*			23/08/2023			
9	Lê Thị Phương Uyên *Le Thi Phuong Uyen*		Kế toán trưởng *Chief Accountant*			17/09/2020			

STT *No*	Tên tổ chức Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại Công ty *(nếu có)* *Position (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.** *Date of issue* *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be the Affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be the Affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship with company*
10	Phạm Trần Mỹ Duyên *Pham Tran My Duyen*		Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty *Person in charge of administration /Company Secretary*			27/02/2024			
11	CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn *Nam Sai Gon Real Estate Development And Investment Corporation*		Công ty con *Subsidiary*			17/01/2017			

STT *No*	Tên tổ chức Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại Công ty *(nếu có)* *Position (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.** *Date of issue* *Place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be the Affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be the Affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship with company*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Transactions between the Company and its affiliated persons; or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

STT No	Tên tổ chức/ Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship With company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transaction with the company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua *Resolution No. or Decision No. approved by the General Meeting of Shareholders/ Board of Directors*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch *Content, quantity, total value of transaction*		Ghi chú *Note*
							Nội dung giao dịch *Transaction Content*	Giá trị giao dịch (đồng) *Transaction value (VND)*	
1	CTCP Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn *Nam Sai Gon Real Estate Development And Investment Corporation*	Công ty con *Subsidiary*			Từ tháng 01-12/2024 *From January to December 2024*	Theo PL01 của TTĐC số 1512/2022/TTĐC/LDG-NSG. *According to Appendix 01 of Deposit Agreement No.1512/2022/TTĐC/LDG-NSG.*	Hoàn trả tiền đặt cọc *Deposit refund*	892.899.189 *892,899,189*	
					Từ tháng 01-12/2024 *From January to December 2024*		Cấn trừ công nợ với bên thứ ba *Three-party debt set-off arrangement.*	439.579.713 *439,579,713*	

STT No	Tên tổ chức/ Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship With company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transaction with the company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua *Resolution No. or Decision No. approved by the General Meeting of Shareholders/ Board of Directors*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch *Content, quantity, total value of transaction*		
							Nội dung giao dịch *Transaction Content*	Giá trị giao dịch (đồng) *Transaction value (VND)*	Ghi chú *Note*
					Từ tháng 01-12/2024 *From January to December 2024*	Theo biên bản thanh lý số 1207/2023/BBTL-LDG *According to Liquidation Minutes No 1207/2023/BBTL-LDG*	Lãi chậm thanh toán *Penalty for overdue payment*	11.092.004.314 *11,092,004,314*	
2	Lê Văn Như Hải (đến ngày 30/12/2024) *Le Van Nhu Hai (to December 30, 2024)*	Người nội bộ công ty *Internal person*			08/2024		Thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ *Liquidation of assets and tools/equipment*	17.303.000 *17,303,000*	

STT No	Tên tổ chức/ Cá nhân *Name of Organization/ Individual*	Mối quan hệ liên quan với Công ty *Relationship With company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *No.* date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transaction with the company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua *Resolution No. or Decision No. approved by the General Meeting of Shareholders/ Board of Directors*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch *Content, quantity, total value of transaction*		Ghi chú *Note*
							Nội dung giao dịch *Transaction Content*	Giá trị giao dịch (đồng) *Transaction value (VND)*	
3	Lê Khắc Trọng *Le Khac Trong*	Người nội bộ công ty *Internal person*			08/2024		Thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ *Liquidation of assets and tools/equipment.*	9.700.000 *9,700,000*	

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: không có.

Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: No.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.

Transactions between the Company and other objects.

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có.

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Director, the Board of Supervisors, General Director have been founding members or members of Board of Directors, or General Director in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): No.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: không có.

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of the Board of Directors, Board of Supervisors,General Director and other managers as a member of the Board of Directors, General Director: No.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (*nếu có*) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: không có.

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director and other managers: No.

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

Share transactions of internal persons and their affiliated persons.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company.

STT *No*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading Account (if any)*	Chức vụ tại Công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số CCCD/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp. *ID card No Passport No. Date of issue Place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of shares owned at the end of the period*	Ghi chú *Notes*
I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ***RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS***								
1	**Ngô Văn Minh** ***Ngo Van Minh***		**Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện theo Pháp luật** ***Chairman /Legal representative***			**88.633**	**0,03%**	
1.01	Ngô Ngọc Sơn *Ngo Ngoc Son*					-	-	Cha *Father*

1.02	Lê Thị Thanh *Le Thi Thanh*				-	-	Mẹ *Mother*
1.03	Nguyễn Thị Sanh *Nguyen Thi Sanh*				-	-	Mẹ vợ *Mother in law*
1.04	Ngô Ngọc Bình *Ngo Ngoc Binh*				-	-	Anh *Brother*

1.05	Ngô Thị Dung *Ngo Thi Dung*					-	-	Em Gái *Sister*
1.06	Ngô Ngọc Tuấn *Ngo Ngoc Tuan*					-	-	Em Trai *Brother*
1.07	Nguyễn Thị Thanh Thủy *Nguyen Thi Thanh Thuy*					-	-	Vợ *Spouce*

1.08	Ngô Phương An *Ngo Phuong An*				-	-	Con *Child*
1.09	Ngô Anh Khôi *Ngo Anh Khoi*				-	-	Con *Child*
1.10	Vũ Thị Hồng *Vu Thi Hong*				-	-	Chị dâu *Sister in law*
1.11	Nguyễn Hữu Khuyến *Nguyen Huu Khuyen*				-	-	Em rể *Brother in law*

1.12	Nguyễn Thị Toàn *Nguyen Thi Toan*				-	-	Em dâu *Sister in law*
1.13	Nguyễn Xuân Huân *Nguyen Xuan Huan*						Cha vợ (Đã mất) *Father in law* *(Deceased)*
2	**Nguyễn Minh Khang** ***Nguyen Minh Khang***		**Phó Chủ tịch HĐQT** ***Vice Chairman***		-	-	
2.01	Ngọc Thị Lành *Ngoc Thi Lanh*				-	-	Vợ

							Spouce
2.02	Đỗ Thị A *Do Thi A*				-	-	Mẹ *Mother*
2.03	Ngọc Văn Hiếu *Ngoc Van Hieu*				-	-	Cha vợ *Father in law*
2.04	Đàm Thị Nhỉ *Dam Thi Nhi*				-	-	Mẹ vợ *Mother in law*

2.05	Nguyễn Thị Phương Khanh *Nguyen Thi Phuong Khanh*				-	-	Chị *Sister*
2.06	Nguyễn Duy Khương *Nguyen Duy Khuong*				-	-	Em *Sister*
2.07	Nguyễn Hoàng Khải *Nguyen Hoang Khai*				-	-	Em *Sister*
2.08	Nguyễn Huỳnh Thanh Tâm *Nguyen Huynh Thanh Tam*				-	-	Con *Child*

2.09	Nguyễn Huỳnh Minh Khôi *Nguyen Huynh Minh Khoi*				-	-	Con *Child*
2.10	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh *Nguyen Ngoc Nhu Quynh*				-	-	Con *Child*
2.11	Nguyễn Thị Hồng Ân *Nguyen Thi Hong An*				-	-	Em dâu *Sister in law*
2.12	Đỗ Thị Quyên *Do Thi Quyen*				-	-	Em dâu *Sister in law*

3	**Trần Công Luận** ***Tran Cong Luan***		**Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo Pháp luật** ***BOD's Member/ General Director / Legal Representative***			-	-	
3.01	Trần Văn Hiệp *Tran Van Hiep*					-	-	Cha *Father*
3.02	Lê Kim Phước *Le Kim Phuoc*					-	-	Cha vợ *Father in law*
3.03	Nguyễn Thị Dung *Nguyen Thi Dung*					-	-	Mẹ vợ *Mother in law*
3.04	Lê Thị Phương Nhi *Le Thi Phuong Nhi*					-	-	Vợ *Spouce*

3.05	Trần Thanh Quý *Tran Thanh Quy*				-	-	Anh *Brother*
3.06	Trần Tiến Công *Tran Tien Cong*				-	-	Anh *Brother*
3.07	Trần Thị Xuân Trang *Tran Thi Xuan Trang*				-	-	Chị *Sister*

3.08	Trần Thị Ánh Hồng *Tran Thi Anh Hong*					-	-	Chị *Sister*
3.09	Trần Thanh Xuân *Tran Thanh Xuan*					-	-	Em *Sister*
3.10	Lâm Thị Truyện *Lam Thi Truyen*					-	-	Chị Dâu *Siser in law*
3.11	Huỳnh Văn Phúc *Huynh Van Phuc*					-	-	Anh Rể *Brother in law*

3.12	Nguyễn Thị Thu Thảo *Nguyen Thi Thu Thao*				-	-	Em Dâu *Sister in law*
3.13	Trần Nam Sơn *Tran Nam Son*				-	-	Con *Child*
3.14	Trần Thông Tuệ *Tran Thong Tue*				-	-	Con *Child*
3.15	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Nam Sài Gòn						CT HĐQT *Chairman*

	Nam Sai Gon Real Estate Development And Investment Corporation						
4	**Nguyễn Quang Ninh** ***Nguyen Quang Ninh***		**Thành viên HĐQT độc lập** ***Independent member of the BOD***		-	-	
4.01	Nguyễn Văn Ngộ *Nguyen Van Ngo*				-	-	Cha ruột *Father*
4.02	Nguyễn Kim Liên *Nguyen Kim Lien*				-	-	Mẹ ruột *Mother*

4.03	Kỳ Tấn Lợi *Ky Tan Loi*					-	-	Cha vợ *Father in law*
4.04	Hoàng Kim Quyên *Hoang Kim Quyen*					-	-	Mẹ Vợ *Mother in law*
4.05	Kỳ Nguyên Hoàng Diễm *Ky Nguyen Hoang Diem*					-	-	Vợ *Spouce*

4.06	Nguyễn Kỳ Gia Hưng *Nguyen Ky Gia Hung*				-	-	Con *Child*
4.07	Nguyễn Kỳ Gia Minh *Nguyen Ky Gia Minh*				-	-	Con *Child*
4.08	Nguyễn Minh Nhơn *Nguyen Minh Nhon*				-	-	Em *Brother*
5	**Trần Thành Hiếu** ***Tran Thanh Hieu***		**Thành viên HĐQT độc lập** ***Independent member of the BOD***		-	-	

5.01	Võ Thị Ngọc Thảo *Vo Thi Ngoc Thao*				-	-	Vợ *Spouce*
5.02	Nguyễn Thị Phượng *Nguyen Thi Phuong*				-	-	Mẹ *Mother*
5.03	Nguyễn Ngọc Đan Thanh *Nguyen Ngoc Dan Thanh*				-	-	Em dâu *Sister in law*

5.04	Trần Trọng Nhân *Tran Trong Nhan*				-	-	Em trai *Brother*
5.05	Trần Thanh Thảo *Tran Thanh Thao*				-	-	Em gái *Sister*
5.06	Võ Thị So *Vo Thi So*				-	-	Mẹ vợ *Mother in law*

5.07	Nguyễn Minh Long *Nguyen Minh Long*				-	-	Con nuôi *Child*
5.08	Trần Phương Kiệt *Tran Phuong Kiet*				-	-	Con ruột *Child*
5.09	Trần Ngọc Linh Đan *Tran Ngoc Linh Dan*						Con ruột *Child*

5.10	Trần Đăng Khôi *Tran Dang Khoi*						Con ruột *Child*
II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ***RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE MEMBERS OF THE BOARD OF MANAGEMENT***							
1	**Trần Công Luận** ***Tran Cong Luan***		**Thành viên HĐQT/ Tổng Giám đốc/ Người đại diện theo Pháp luật** ***BOD's Member/ General Director / Legal Representative***			-	-
2	**Lê Khắc Trọng** ***Le Khac Trong***		**Phó Tổng Giám đốc** ***Deputy General Director***			-	-

2.01	Đỗ Quang Ngọc Huyền *Do Quang Ngoc Huyen*				-	-	Vợ *Spouce*
2.02	Nguyễn Hoàng Anh *Nguyen Hoang Anh*				-	-	Con *Child*
2.03	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân *Nguyen Hoang Ngoc Han*				-	-	Con *Child*
2.04	Lê Thị Thúy Phượng				-	-	Chị gái *Sister*

	Le Thi Thuy Phuong						
2.05	Lê Thị Thúy Loan *Le Thi Thuy Loan*				-	-	Chị gái *Sister*
2.06	Nguyễn Út *Nguyen Ut*				-	-	Anh rể *Brother in law*
2.07	Lê Khắc Vinh *Le Khac Vinh*				-	-	Anh *Brother*

2.08	Nguyễn Thị Ngọc Thủy *Nguyen Thi Ngoc Thuy*				-	-	Chị dâu *Sister in law*
III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN ***RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE MEMBERS OF THE AUDIT COMMITTEE***							
1	**Nguyễn Quang Ninh** ***Nguyen Quang Ninh***		**Chủ tịch UBKT** ***Chairman of the Audit committee***		-	-	
2	**Nguyễn Minh Khang** ***Nguyen Minh Khang***		**Thành viên UBKT** ***Member of the Audit committee***		-	-	

IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH ***RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE THE CHIEF FINANCIAL OFFICIAL***							
V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG ***RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE THE CHIEF ACCOUNTANT***							
1	**Lê Thị Phương Uyên** ***Le Thi Phuong Uyen***		**Kế toán trưởng** ***Chief Accountant***		-	-	
1.01	Lê Văn Năng *Le Van Nang*				-	-	Cha *Father*
1.02	Nguyễn Thị Mai *Nguyen Thi Mai*				-	-	Mẹ

							Mother
1.03	Nguyễn Thị Trường *Nguyen Thi Truong*				-	-	Mẹ Chồng *Mother in law*
1.04	Lê Thị Uyên Phương *Le Thi Uyen Phuong*				-	-	Chị *Sister*
1.05	Lê Công Danh *Le Cong Danh*				-	-	Em *Brother*

1.06	Nguyễn Đăng Khôi *Nguyen Dang Khoi*				-	-	Chồng *Husband*
1.07	Nguyễn Hải Đăng *Nguyen Hai Dang*				-	-	Con *Child*
VI. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ LÀ THƯ KÝ CÔNG TY/NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY ***RELATED PERSONS OF INTERNAL SHAREHOLDERS ARE COMPANY SECRETARY / PERSON IN CHARGE OF ADMINISTRATION***							
1	**Phạm Trần Mỹ Duyên** ***Pham Tran My Duyen***		**Người phụ trách quản trị Công ty/Thư ký Công ty** ***Person in charge of administration***		-	-	

			/Company Secretary				
1.01	Phạm Ngọc Linh *Pham Ngoc Linh*				-	-	Cha *Father*
1.02	Trần Thị Mỹ Lan *Tran Thi My Lan*				-	-	Mẹ *Mother*
1.03	Phạm Trần Mỹ Dung *Pham Tran My Dung*				-	-	Em gái *Sister*

1.04	Nguyễn Anh Khởi *Nguyen Anh Khoi*				-	-	Em rể *Brother in law*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không.
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: No.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Other significant issues: No.

Nơi nhận/ *Recipients:*
- Như trên/ *Hereinabove;*
- Lưu: BP IR/ *Archive: IR Department.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

M.S.D.N: 3602058420 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LDG
H.TRẢNG BOM - T.ĐỒNG NAI

NGÔ VĂN MINH